TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 14 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1985. Địa chỉ: thị trấn B, huyện A, tỉnh Bến Tre.
- Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn A, sinh năm 1956. Địa chỉ: đường H, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị T và ông Huỳnh Tấn A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị T và ông Huỳnh Tấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: bà Huỳnh Thị T và ông Huỳnh Tấn A cùng khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm được giảm 50% là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà Huỳnh Thị T tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008413 ngày 03/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho bà Huỳnh Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TA tỉnh Bến Tre;
- VKSNDTP. Bến Tre;
- Chi cục THADS. TP Bến Tre;
- UBND phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi